

Số: 07/2020/QĐST- HNGĐ

Can Lộc, ngày 13 tháng 02 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 04/2020/TLST-HNGĐ ngày 14/01/2020 giữa anh Hoàng Ngọc D; sinh năm:1985; địa chỉ: Xóm V, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An và chị Trần Thị T; sinh năm:1993; địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 24, Khoản 7 Điều 26, điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05/02/2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05/02/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn: Giữa anh Hoàng Ngọc D và chị Trần Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

2.1. Về con chung của vợ chồng: Giao cháu Hoàng Gia L; sinh ngày 20/12/2013 cho anh Hoàng Ngọc D nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi, việc cấp dưỡng nuôi con chung sẽ do anh D và chị T tự thực hiện với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết, chị T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không được ai cản trở, ngăn cấm.

2.2. Về tài sản chung: Anh Hoàng Ngọc D và chị Trần Thị T thống nhất thỏa thuận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung: Anh Hoàng Ngọc D và chị Trần Thị T không vay nợ ai cũng không ai vay nợ vợ chồng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Hoàng Ngọc D và chị Trần Thị T thỏa thuận anh Dương chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ khoản tiền tạm ứng án phí mà anh D đã nộp là 150.000 đồng theo biên lai số 0001469 ngày 14/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C. Anh D đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- UBND xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An;
- UBND xã T, huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Hoàng Trung Thông